

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày: 03-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngôn Ngọc Viên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đoàn Tụ

Bà Hà Thị Ngọc The

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Nguyệt Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:

Ông Đinh Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Hứa Văn T; sinh ngày 30 tháng 4 năm 1980, tại G, K, Cao Bằng; nơi cư trú Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn T1 (đã chết) và bà La Thị P (đã chết); có vợ là Hoàng Mai S, sinh năm 1980, trú tại Tổ A thị trấn B, huyện C, tỉnh Cao Bằng và 02 con (con thứ nhất 17 tuổi, con thứ hai 14 tuổi); tiền án: Có 01 tiền án, ngày 30/3/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2017 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Hoàng Mai S; sinh ngày 08/5/1980

Trú tại: Tổ A thị trấn B, C, Cao Bằng.

Có mặt.

+ *Người làm chứng:*

Hoàng Q; sinh ngày 18/5/1989

Trú tại: Tổ L, thị trấn B, C, Cao Bằng.

Vắng mặt

Hoàng Văn T; sinh ngày 05/8/1976

Trú tại: Tổ A, thị trấn B, C, Cao Bằng.

Vắng mặt

Hoàng Văn T2; sinh ngày 17/4/1991

Trú tại: Xóm N, thị trấn B, C, Cao Bằng.

Vắng mặt

Trương Thế H; sinh ngày 03/01/1977

Trú tại: Tổ A, thị trấn B, C, Cao Bằng.

Vắng mặt

Nguyễn Tuấn H1; sinh ngày 28/3/1976

Trú tại: Tổ A, thị trấn B, C, Cao Bằng.

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 12/12/2017 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Nguyên Bình đang làm nhiệm vụ nắm tình hình tại khu vực xóm O thị trấn K thì phát hiện Hứa Văn T sinh ngày 30/4/1980 trú tại Tổ A thị trấn B, huyện Nguyên Bình, đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16P5-6540 hướng từ thị trấn K ra thị trấn B có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã ra lệnh dừng xe để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần bên phải T đang mặc có 01 gói ni lông màu trắng, bên trong 01 lớp ni lông màu hồng, mở kiểm tra phát hiện chứa cục chất bột dạng rắn màu trắng nghi là Hêrôin; phát hiện trong túi quần ngoài bên trái T đang mặc có 01 điện thoại di động hiệu nokia màu trắng đen số IMEL 358298040235390 đã qua sử dụng và số tiền 65.000,đ. Bị cáo T khai nhận số ma túy trên mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã đưa bị cáo và toàn bộ vật chứng nói trên về trụ sở Công an huyện để điều tra làm rõ.

Ngày 13/12/2017, tại phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Cao Bằng, cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng tang vật vụ án đối với chất bột màu trắng thu giữ được của Hứa Văn T có trọng lượng tích là 0,32 g (không phải ba mươi hai gam).

Kết luận giám định số 13/GĐMT ngày 27/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Hứa Văn T ngày 12/12/2017 là Ma túy loại Hêrôin.

Kết quả điều tra xác định T là đối tượng nghiện ma túy loại Hê rô in từ năm 2016 đến nay, không có việc làm ổn định. Mỗi lần sử dụng Hê rô in T thường vào công lò Phê rô thuộc tổ 1 thị trấn K để mua với một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ từ 100.000,đ đến 200.000,đ và mua với M ở tổ 6 thị trấn K từ 200.000,đ đến 500.000,đ về để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2017 đến khoảng đầu tháng 12 năm 2017 T được bán Hê rô in nhiều lần cho các đối tượng ở thị trấn B là: Trương Văn T2 (3-4 lần), Hoàng Văn T (5 lần), Hoàng Q (7 lần) Trương Thế H (7 lần). Mỗi lần T bán Hê rô in cho những người nghiện từ 30.000,đ đến 200.000,đ. Hình thức trao đổi mua bán là những người nghiện trực tiếp đến nhà T tại tổ 5 thị trấn B sau đó nhận tiền và đưa Hê rô in được gói bằng giấy bạc của vỏ bao thuốc lá cho những người nghiện khi họ mua với số tiền 100.000,đ đến 200.000,đ. Đối với những lần bán từ 30.000,đ đến dưới 100.000,đ thì những người nghiện chuẩn bị sẵn giấy bạc của vỏ bao thuốc lá để ở dưới rồi T mở gói chứa Hêrôin ra gõ nhẹ cho Hêrôin rơi xuống tờ giấy bạc tương ứng với số tiền người nghiện mua. Địa điểm diễn ra việc mua bán Hê rô in giữa T và những người nghiện là trước cửa nhà T hoặc trước cửa nhà bỏ hoang ngay cạnh nhà của T. Lần gần nhất của T được bán Hêrôin là ngày 10/12/2017, T bán cho H một gói Hêrôin với giá 50.000,đ.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VSKNB ngày 05/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hứa Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình thực hành quyền công tố căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, thái độ khai báo trước cơ quan Điều tra và tại phiên tòa hôm nay cũng như nhân thân của bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 7 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy đến nay chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194 bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo từ 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng đến 9 (chín) năm tù. Áp dụng khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 phạt bổ sung 5.000.000,đ (năm triệu đồng).

Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện

chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hứa Văn T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tiến hành đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình, do nghiện ma túy nên bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân đồng thời bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/12/2017, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hứa Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Năm 2011, Bị cáo Hứa Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 7 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 14/2011/HSST ngày 30/3/2011, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích, vì vậy bị cáo Hứa Văn T phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần và tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo có một tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quá trình chấp hành án, bị cáo được cải tạo, giáo dục và nhận thức rõ việc mua bán, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật tuy nhiên bị cáo không chịu rèn luyện tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tiếp tay làm gia tăng tệ nạn nghiện hút và tội phạm khác ở địa phương, gây mất an ninh trật tự, khiến quần chúng nhân dân bất bình lên án. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tiếp tục cải tạo, tu dưỡng trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra

thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 01 phong bì niêm phong ghi: “Tang vật thu giữ được của Hứa Văn T, sinh năm 1980 tại O thị trấn K, C, Cao Bằng ngày 12/12/2017”, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và dấu của cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Cao Bằng là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy BKS 16P1-6540, nhãn hiệu Air Blade, màu sơn đỏ bạc, số máy F27E-0008218, số khung 1820AY007662, xe cũ đã qua sử dụng, bị cáo khai của vợ là Hoàng Mai S. Tuy nhiên, giấy đăng ký xe mang tên Ngô Thị Hương Lan. Tại giấy bán xe ngày 28 tháng 7 năm 2010 bà Ngô Thị Hương Lan đã bán cho Hứa Văn T. Tại phiên tòa bà Hoàng Mai S khai xe máy của bà S do bà S đưa tiền tự tăng gia chăn nuôi cho chồng đi mua nên giấy bán xe mang tên Hoàng Văn T. Bị cáo Hứa Văn T không có công đóng góp số tiền mua xe. Khi bị cáo lấy xe đi mua ma túy bà S không biết, Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe máy là phương tiện mục đích sử dụng để phục vụ gia đình đi lại hàng ngày và để chở đồ xuống chợ bán hàng đến khi Công an huyện Nguyên Bình đến khám nhà thì bà S mới biết việc bị cáo T lấy xe máy của bà S đi mua ma túy nên cần trả lại cho bà S.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen số IMEI 35829804235390 là công cụ bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 65.000,đ bị cáo khai dùng để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Bị cáo Hứa Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 12 tháng 12 năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước là 5.000.000,đ

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi: “Tang vật thu giữ được của Hứa Văn T, sinh năm 1980 tại O thị trấn K, C, Cao Bằng ngày 12/12/2017”, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và dấu của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

Trả lại cho bà Hoàng Mai S 01 xe máy BKS 16P1-6540, nhãn hiệu Air Blade, màu sơn đỏ bạc, số máy F27E-0008218, số khung 1820AY007662 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen số IMEI 35829804235390.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 65.000,đ.

Số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/3/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Hứa Văn T phải chịu 200.000,đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND thị trấn Nguyên Bình;
- Lưu: Hsơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngôn Ngọc Viên